

**SỰ QUAN HỆ GIỮA
LUẬT PHÁP VÀ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**

**VỤ ÁN CỦA THẾ KỶ:
BILL CLINTON**

THƯỢNG TÔN PHÁP LUẬT

Bài này cũng đề cập tới quyền của bị can được đối chất với nhân chứng chống lại bị can trong một vụ án được mệnh danh “Vụ Án Của Thế Kỷ 20”. Đặc biệt trong phiên xử vụ này quyền thẩm vấn đối chất không thể thiếu được trong hệ thống pháp luật của các nước theo chế độ pháp trị xây dựng nguyên tắc “Không có ai ở trên luật pháp” dù rằng các giới chức quyền cao chức trọng tỷ như Tổng Thống Hoa Kỳ đầy quyền lực, lãnh đạo siêu cường độc tôn trên trái đất, cũng không thể tự ý thay thế luật pháp hay ngồi trên luật pháp được.

Xem như vậy, tinh thần trọng pháp hay “*thượng tôn pháp luật*” đóng một vai trò cực kỳ quan trọng và cần thiết để bảo vệ và thi hành nguyên tắc trên.

Phân tích chủ đề này, một luật gia nổi tiếng đã nói một câu bất hủ: “Luật pháp cần thiết đến độ như không khí ta thở, cơm ta ăn, nước ta uống, áo quần ta mặc hàng ngày vậy.”

Đi theo chiều hướng đó, người viết sẽ trình bày tầm quan trọng của quyền thẩm vấn đối chất nhân chứng của nghi can để tìm ra sự thật trong một vụ án.

VỤ ÁN CỦA THẾ KỶ

Quyền thẩm vấn đối chất để tìm ra sự thật tại Hoa Kỳ được quy định trong Tu Chính Án thứ 6 của Hiến Pháp được thể hiện qua vụ cáo buộc và truất phế Tổng Thống Bill Clinton trong vụ án lớn được mệnh danh là “Vụ Án Của Thế Kỷ”.

Ken Starr, nguyên là thẩm phán Tòa Thượng Thẩm Liên Bang, ra hành nghề Luật Sư trong Tổ Hợp Kirlan & Ellis, được bổ nhiệm vào đầu tháng 8 năm 1994 thay thế Robert Fisk, giữ chức Công Tố Viên Độc Lập (*Independent Counsel*) để điều tra Tổng Thống Bill Clinton về vụ đầu tư đất đai (*Whitewatergate*), lạm dụng quyền hành thuộc Phòng chuyển vận (*Travelgate*), và sách nhiễu tình dục Paula Jones (*Troopergate*). Cuộc điều tra kéo dài hơn 4 năm không mang lại bằng chứng cụ thể khả dĩ có thể chuyển lên Hạ Viện làm thủ tục cáo buộc và truất phế Tổng Thống Bill Clinton, mặc dầu Ken Starr dùng những thủ thuật không chính đáng như hăm dọa và dụ dỗ nhiều nhân chứng quan trọng khai theo chiều hướng mong muốn.

Lúng túng trong cuộc điều tra nửa vời nói trên, bỗng Ken Starr nhận được ngày 13.01.1998 cuốn băng của Linda Tripp, cựu nhân viên Tòa Bạch Ốc, thâu lén tại khách sạn Ritz-Carlton, Monica Lewinsky tâm tình kể lại các cuộc ái ân vụng trộm của cô với Tổng Thống Bill Clinton ngay tại Phòng Bầu Dục. Ken Starr được nói rộng thẩm quyền điều tra thêm vụ này.

Sau đó, FBI cho Linda mang trong người máy thu âm ghi lại cuộc nói chuyện ngày 16.01.1998 giữa Linda và Monica. Tổng Thống Bill Clinton không hề hay biết gì về vụ Linda thâu lén Monica kể chuyện tư tình với mình nên lúc nào cũng phủ nhận mối liên hệ tình dục với cô nữ sinh viên tập sự này.

Do sự thẩm lậu tin tức từ phòng công tố và Linda Tripp, dàn luật sư bênh vực cho Paula Jones yêu cầu TT Bill Clinton cho đối phương cật vấn (*cross-examination*) về vụ sách nhiễu tình dục. Ngày 17.01.1998, lần đầu tiên trong lịch sử Hoa Kỳ, đương kim Tổng Thống đã di chuyển từ Tòa Bạch Ốc đến văn phòng của Luật sư riêng để trả lời cuộc đối chất của đối phương trong 6 tiếng đồng hồ nhưng TT Clinton vẫn một mực chối dài không đề nghị Paula Jones làm tình với ông, có trao đổi quà biếu với Monica nhưng không hề có liên hệ tình dục với cô này.

Truất phế Tổng Thống về tội “ngoại tình” không phải là chuyện dễ nhưng nếu đã tuyên thệ lại khai gian và xúi giục

Monica nói dối che đậy vụ tư tình lại là duyên có bị buộc về tội “bội thệ” (*perjury*) và “cản trở công lý” (*obstruction of justice*). TT Clinton đã mắc bẫy do sự đồng mưu của Ken Starr và dàn luật sư biện hộ cho Paula Jones giăng lưới ra để đánh sập mà không hề hay biết.

Tiếp đến ngày 17.08.1998, biết Ken Starr có trong tay các bằng chứng đầy đủ về vụ tư tình với Monica, TT Clinton đành chấp nhận cho Ken Starr cùng 6 công tố viên chuyên nghiệp thẩm vấn tại Tòa Bạch Ốc trong 4 tiếng đồng hồ về vụ ngoại tình với Monica.

Ông trả lời không ăn nằm với Monica nhưng nhận có va chạm xác thịt thân mật, không thích đáng với Monica. Sau buổi chấp cung này, TT Clinton lên đài truyền hình ngỏ lời cùng quốc dân, nhìn nhận mối liên hệ với Monica là bất chính. Thủ tục cáo buộc và truất phế TT Clinton được tiến hành rất mau lẹ.

Ngày 19.12.1998, Hạ Viện biểu quyết cáo buộc TT Clinton về tội “man khai hữu thệ” và “cản trở công lý”. TT Clinton bị đưa ra xét xử trước Tòa Án Thượng Viện vào ngày 07.01.1999. Phái đoàn công tố gồm 13 Dân Biểu Cộng Hòa, 100 Nghị Sĩ đóng vai Bồi Thẩm, Chủ tịch Tối Cao Pháp Viện William Rehnquist chủ tọa Phiên Tòa.

Ngày 12.02.1999, Tòa Án Thượng Viện dưới quyền chủ tọa của Tối Cao Pháp Viện William Rehnquist tuyên bố TT Bill Clinton được trắng án.

Trong lịch sử Hoa Kỳ, Clinton là Tổng Thống thứ 42 và cũng là Tổng Thống thứ hai bị đưa ra Tòa Án Thượng Viện năm 1999, sau Tổng Thống thứ 17 Andrew Johnson năm 1868. Tổng Thống Andrew cũng được trắng án.

Tổng Thống Clinton đã thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc, một phần, là nhờ được 68% dân chúng Mỹ vẫn ủng hộ ông về tài quản trị quốc gia và đều cho rằng nói dối để che giấu tội ngoại tình không đáng bị truất phế. Phần khác, bà Hillary cũng đóng vai trò hết sức quan trọng thuyết phục được tất cả Dân biểu và Nghị sĩ thuộc Đảng Dân Chủ trong Quốc Hội không nháy rào, đoàn kết chặt chẽ để cứu Bill Clinton đang bị kẻ thù bôi lông tìm vết hạ nhục nhằm lật đổ chồng bà.

Bà còn loan báo một âm mưu rộng lớn của cánh hữu đã thành hình để hạ bệ chồng bà (*A vast right-wing conspiracy*). Bà luôn luôn tỏ ra là người vợ thương chồng, hết lòng ủng hộ chồng, và không ngớt tuyên bố: “*Tranh đấu để chồng khỏi bị truất phế không phải là để bảo vệ chồng bà mà là bảo vệ Hiến Pháp.*”



Tưởng cũng nên đề cập thêm bà Hillary là một trong số 100 luật sư giỏi nhất nước Mỹ. Bà đã chuẩn bị đi vào Tòa Bạch Ốc từ khi ông Clinton giữ chức Thống Đốc Arkansas. Nay bà Hillary là ứng cử viên Tổng Thống sáng giá nhất của Đảng Dân Chủ nhưng không rõ dân tộc Mỹ có sẵn sàng bỏ phiếu chấp thuận một Nữ Tổng Thống đầu tiên trong lịch sử Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ hay không?

Xem như vậy, quả Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ là một xứ sở thực sự tự do, dân chủ và pháp trị. Đối với một số quốc gia khác, nếu gặp cuộc khủng hoảng chính trị như trên thì chắc rằng từng Trung Đoàn đã kéo quân về thủ đô làm cuộc binh biến. Ngược lại, tại Hoa Kỳ, từng tiểu đoàn luật gia nhập cuộc, tranh đấu bằng luật lý, trong khuôn khổ của luật pháp cho phép. Kể từ khi Hiến Pháp được soạn thảo cho tới vụ Monicagate, ta thấy truyền thống và sức mạnh của luật pháp đã giữ vai trò chủ yếu và bí tráng trong lịch sử Hoa Kỳ.

Luật pháp của đất nước này bảo vệ, kiểm chế, và hướng dẫn tất cả mọi người trong đời sống hàng ngày vậy.

Theo các nhà sử luật danh tiếng, sự đóng góp thật sự của Hoa Kỳ vào sự tiến bộ của nhân loại không phải về kỹ thuật, kinh tế, hay văn hóa mà là sự phát triển khái niệm của luật pháp về sự kiểm soát và cân bằng quyền hành (*checks-and-balances*) trong ba ngành Lập Pháp, Hành Pháp và Tư Pháp. Mọi cuộc tranh chấp về quyền lợi và bổn phận của năm bè bầy phái đều được giải quyết theo thể quân bình trong tinh thần thực dụng cố hữu của người Mỹ.

Tham khảo và trích các tài liệu sau:

- The Complete BIBLE Handbook by John Bowker
- Bé Xé ra To hay là Vụ Án của Thế Kỷ của Tiến Sĩ Luật Khoa Nguyễn Trọng Liệu.
- Hình Sự Tố Tụng Hoa Kỳ của Luật Sư Đoàn Văn Tiên và Trần Danh San.
- The American Heritage History of The Law In America by Bernard Schwartz)

Trích: “LUẬT PHÁP VÀ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT” Của soạn giả: TP. Nguyễn Văn Thành (1923)

